Ba pha áp thấp
Biến tần Hybrid dân dụng



X3-NEO-LV

5kW / 8kW / 10kW
12kW / 15kW / 20kW

Quản lí thông minh

- Quét MPP tổng thể để thu được năng lượng tối ưu*
- Quản lí tải thông minh

Đảm bảo độ tin cậy

- Phát hiện nhiệt độ cổng pin
- IP65 lớp bảo vệ
- Chống sét lan truyền loại II AC/DC
- AFCI bảo vệ (không bắt buộc)*
- 200% công suất EPS 10s
- Thời gian chuyển mạch UPS < 3 ms

Hiệu suất cao

- Tối đa 2 MPPT cho nhiều kịch bản ứng dụng khác
- nhau. 200% Tối đa 200% PV lắp đặt và đầu vào
- Tối đa 36A cho mỗi MPPT
- Điện áp khởi động thấp tối ưu hiệu suất

Đáp ứng linh hoạt

- Tối đa 3 máy song song cho trường hợp nối lưới và không lưới
- Chức năng microgrid và máy phát điện cho phép vận hành linh hoạt*

** Tính năng này sẽ được nâng cấp trong tương lai*

solaxpower
www.solaxpower.com
info@solaxpower.com
+86 571-56260008

V1.7 Information may be subject to modify without notice. 650.00078.00.VN

	X3-NEO-5K-LV	X3-NEO-8K-LV	X3-NEO-10K-LV	X3-NEO-12K-LV	X3-NEO-15K-LV	X3-NEO-20K-LV
PV Đầu Vào						
Công suất mảng PV tối đa được khuyến nghị	10 kWp	16 kWp	20 kWp	24 kWp	30 kWp	40 kWp
Điện áp đầu vào PV tối đa①	1000 V					
Điện áp đầu vào PV định mức	640 V					
Phạm vi điện áp hoạt động	160 ~ 950 V					
Điện áp khởi động	150 V					
Số lượng bộ theo dõi MPP / chuỗi trên mỗi bộ theo dõi MPP	2 / (1 / 1)		2 / (2 / 1)	2 / (2 / 2)		
Dòng điện đầu vào tối đa trên mỗi MPPT	18 A / 18 A		36 A / 18 A	36 A / 36 A		
Dòng điện ngắn mạch đầu vào tối đa trên mỗi MPPT	25 A / 25 A		50 A / 25 A	50 A / 50 A		
AC Đầu vào & Đầu ra (Hòa lưới)						
Công suất đầu ra định mức	5 kW	8 kW	10 kW	12 kW	15 kW	20 kW
Dòng điện đầu ra định mức	7.3 A @ 230 V	11.6 A @ 230 V	14.5 A @ 230 V	17.4 A @ 230 V	21.8 A @ 230 V	29.0 A @ 230 V
Công suất biểu kiến đầu ra tối đa	5.5 kVA	8.8 kVA	11 kVA	13.2 kVA	16.5 kVA	22.0 kVA
Dòng điện liên tục đầu ra tối đa	8.0 A @ 230 V	12.8 A @ 230 V	16.0 A @ 230 V	19.2 A @ 230 V	24.0 A @ 230 V	31.9 A @ 230 V
Điện áp AC định mức	3W / N / PE, 220 / 380 V 3W / N / PE, 230 / 400 V 3W / N / PE, 240 / 415 V					
Công suất biểu kiến đầu vào AC tối đa	10 kVA	16 kVA	20 kVA	24 kVA	30 kVA	30 kVA
Dòng điện đầu vào AC tối đa	14.5 A @ 230 V	23.2 A @ 230 V	29.0 A @ 230 V	34.8 A @ 230 V	43.5 A @ 230 V	43.5 A @ 230 V
Dòng điện AC truyền tải liên tục tối đa (từ lưới đến tải)	40 A					
Tần số AC định mức	50 Hz / 60 Hz					
Dải tần số AC②	50 ± 5 Hz / 60 ± 5 Hz					
Dải hệ số công suất có thể điều chỉnh	~ 1 (0.8 trễ đến 0.8 sp=ớm)					
THDi (công suất định mức)	< 3%					
Pin						
Loại pin	Lithium/ Ắc quy					
Phạm vi điện áp pin	40 ~ 60 V					
Dòng điện sạc/xả tối đa	125 A / 125 A	200 A / 200 A	250 A / 250 A	280 A / 280 A	300 A / 300 A	350 A / 350 A
EPS (Không lưới) OUTPUT (với pin)						
Điện áp đầu ra EPS định mức, tần số	230 V / 400 V, 50 Hz / 60 Hz					
Công suất đầu ra EPS định mức	5 kVA	8 kVA	10 kVA	12 kVA	15 kVA	20 kVA
Công suất đầu ra EPS cực đại	10 kVA 2 lần công suất, 10s	16 kVA 2 lần công suất, 10s	20 kVA 2 lần công suất, 10s	24 kVA 2 lần công suất, 10s	30 kVA 2 lần công suất, 10s	40 kVA 2 lần công suất, 10s
Thời gian chuyển đổi	< 3 ms					
Hiệu suất						
Hiệu suất tối đa	97.6%					
Hiệu suất châu Âu	97.0%					
Giới hạn môi trường						
Khả năng chống xâm nhập	IP65					
Phạm vi nhiệt độ hoạt động	-25 ~ 60°C (> 45°C hiệu suất giảm)					
Độ cao hoạt động tối đa	3000 m					
Độ ẩm tương đối	4 ~ 100% RH (ngưng tụ)					
Loại quá áp	Mains: Ⅲ, Battery: Ⅱ, PV: Ⅱ					
Tổng quan						
Kích thước (Rộng × Cao × Sâu)	520 × 705 × 258 mm					
Trọng lượng tịnh	44.6 kg					45.2 kg
Hệ thống làm mát	Làm mát khí tự nhiên		Hệ thống làm mát thông minh			
Giao diện truyền thông	RS485, CAN, USB, DI/DO					
Màn hình	LCD					
Cấu trúc	Không cách ly ở phía PV/ Tần số cao ở phía pin					
Chứng nhận	EN IEC 62109-1 / -2, NRS 097-2-1, IEC 61727, IEC 62116, PEA, MEA, BIS, G98 / G99③					
Bảo vệ						
Các biện pháp bảo vệ	Bảo vệ quá/thiếu điện áp, bảo vệ cách ly DC, bảo vệ phân cực ngược DC, giám sát lưới điện, giám sát dòng điện DC, giám sát dòng điện hồi tiếp, phát hiện dòng điện dư, bảo vệ quá nhiệt.					
Phương pháp chống tách đảo chủ động	Thay đổi tần số					
Bảo vệ chống xung điện (DC/AC)	DC: Type Ⅱ, AC: Type Ⅱ					
Bộ ngắt mạch sự cố hồ quang (AFCI)	Không bắt buộc					

① Điện áp đầu vào tối đa là giới hạn trên của điện áp DC. Bất kỳ điện áp DC đầu vào nào cao hơn có thể làm hỏng biến tần
② Dải tần số AC có thể khác nhau tùy theo mã quốc gia
③ Chứng nhận G98 bao gồm dải công suất 5-10kW và G99 bao gồm 12-15kW. Công suất 20kW sẽ được chứng nhận trong tương lai